

●54. LUYỆN TẬP CHUNG

A – MỤC TIÊU

Giúp HS củng cố về :

- Kỹ năng cộng, trừ hai số thập phân.
- Tính giá trị của biểu thức số, tìm một thành phần chưa biết của phép tính.
- Vận dụng tính chất của phép cộng, phép trừ để tính bằng cách thuận tiện nhất.

B – CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

GV hướng dẫn HS tự làm bài rồi chữa bài.

Bài 1 : HS tự làm bài rồi chữa bài.

Bài 2 : HS tự làm bài rồi chữa bài. Chẳng hạn :

115

- Dựa vào tóm tắt trên có thể nêu cách giải bài toán như sau :
 - Lấy tổng của ba số trừ đi tổng của số thứ nhất và số thứ hai thì tìm được số thứ ba.
 - Lấy tổng của số thứ hai và số thứ ba trừ đi số thứ ba thì tìm được số thứ hai.
 - Lấy tổng của số thứ nhất và số thứ hai trừ đi số thứ hai thì tìm được số thứ nhất.

$$a) x - 5,2 = 1,9 + 3,8$$

$$x - 5,2 = 5,7$$

$$x = 5,7 + 5,2$$

$$x = 10,9$$

$$b) x + 2,7 = 8,7 + 4,9$$

$$x + 2,7 = 13,6$$

$$x = 13,6 - 2,7$$

$$x = 10,9$$

Bài 3 : Cho HS tự làm bài rồi chữa bài. Khi HS chữa bài, GV nên yêu cầu HS giải thích cách làm (phần giải thích này không cần viết trong bài làm).

Chẳng hạn :

$$b) 42,37 - 28,73 - 11,27 = 42,37 - (28,73 + 11,27)$$

$$= 42,37 - 40$$

$$= 2,37.$$

(Giải thích : Áp dụng công thức $a - b - c = a - (b + c)$ sẽ tính được $b + c$ là số tròn chục, do đó phép trừ $42,37 - 40$ sẽ thực hiện dễ dàng hơn).

Bài 4 : GV cho HS tóm tắt bài toán bằng sơ đồ (ở vở nháp) rồi giải và chữa bài. Chẳng hạn :

Bài giải

Quãng đường người đi xe đạp đi trong giờ thứ hai là :

$$13,25 - 1,5 = 11,75 \text{ (km)}$$

Quãng đường người đi xe đạp đi trong hai giờ đầu là :

$$13,25 + 11,75 = 25 \text{ (km)}$$

Quãng đường người đi xe đạp đi trong giờ thứ ba là :

$$36 - 25 = 11 \text{ (km)}$$

Đáp số : 11km.

Bài 5 :

Nếu còn thời gian GV nên cho HS làm bài 5.

Nếu không đủ thời gian nên cho HS làm bài khi tự học với hướng dẫn tóm tắt như sau :

$$\text{Tóm tắt : Số thứ nhất + Số thứ hai} = 4,7 \quad (1)$$

$$\text{Số thứ hai + Số thứ ba} = 5,5 \quad (2)$$

$$\text{Số thứ nhất + Số thứ hai + Số thứ ba} = 8 \quad (3)$$

Tìm mỗi số.